

05 / 16 ~ 05 / 19 日 2024 第 17 屆彰化公開賽 參賽名單

PLAYER LIST

2024.05.12 15:00 TPGA 羅仕鈞

No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.
1	詹世昌	TWN	49	黃冠勳	TWN	97	水野 眞惟智	JPN
2	洪健堯	TWN	50	陳威勝	TWN	98	Puwit Anupansuebsai	THA
3	劉永華	TWN	51	洪瑞誠	TWN	99	Min Wook Gwon	KOR
4	張緯綸	TWN	52	王璽安	TWN	100	森岡 俊一郎	JPN
5	呂偉智	TWN	53	林遠惟	TWN	101	辜柏雲	TWN
6	劉嚴鴻	TWN	54	林澄洋	TWN	102	張簡克諺	TWN
7	廖煥鈞	TWN	55	黃祥豪	TWN	103	陳傑生	TWN
8	李玠柏	TWN	56	Warun leamgaew	THA	104	陳科壹	TWN
9	謝繼賢	TWN	57	Suteepat Prateeptienchai	THA	105	陳暉泓	TWN
10	葉昱辰	TWN	58	詹頂立	TWN	106	陳柏睿	TWN
11	林冠伯	TWN	59	謝旻軒	TWN	107	Ye Lwin Oo	MYA
12	高 藤	TWN	60	林晟毓	TWN	108	葉佳胤	TWN
13	賴嘉一	TWN	61	蔡辰錯	TWN	109	張耀濱	TWN
14	黃 頌	TWN	62	蘇晉弘	TWN	110	陳佑宇	TWN
15	呂孫儀	TWN	63	Phattara Amornwetcharat	THA	111	鄭存宸	TWN
16	張哲瑜	TWN	64	高橋 慶祐	JPN	112	蔡勁陽	TWN
17	蔡雨達	TWN	65	許智凱	TWN	113	羅政元	TWN
18	蔡宗佑	TWN	66	黃柏叡	TWN	114	楊斐皓	TWN
19	陳裔東	TWN	67	Tawit Polthai	THA	115	楊 傑	TWN
20	林張恆	TWN	68	Gabriele De Barba	ITA	116	許維宸	TWN
21	伴 翔太郎	USA	69	葉偉志	TWN	117	李謹州	TWN
22	溫楨祥	TWN	70	Matthew Cheung	HKG	118	高嘉鴻	TWN
23	卓宗霖	TWN	71	陳守成	TWN	119	陳慶儒	TWN
24	何勁宏	TWN	72	翁永田	TWN	120	陳鳴愷	TWN
25	何祐誠	TWN	73	方胤人	TWN	121	阿部 剛丈	JPN
26	許育誠	TWN	74	吉桑 佑太	JPN	122	李政遠	TWN
27	宋孟璋	TWN	75	橫田 竜成	JPN	123	関 凌之介	JPN
28	沙比亞特·馬克	TWN	76	中島 徹	JPN	124	曾子軒	TWN
29	林永龍	TWN	77	彭弘瑾	TWN	125	陳宥蓁	TWN
30	邱瀚霆	TWN	78	張宇誠	TWN	126	丹尼爾·科爾	CAN
31	曾豐棟	TWN	79	陳伯豪	TWN	127	林明業	TWN
32	林耕緯	TWN	80	劉澤森	TWN	128	林煒傑	TWN
33	洪朝鑫	TWN	81	方傳崑	TWN	129	李東晁	TWN
34	呂文德52	TWN	82	石過 功一郎	JPN	130	李尚榮	TWN
35	劉又睿	TWN	83	上田 敦士	JPN	131	許勝傑 a	TWN
36	沈威成	TWN	84	Varanyu Rattanaphiboonkij	THA	132	Chapchai Nirat	THA
37	許立朋	TWN	85	黃韋豪	TWN	133	楊 豪	TWN
38	葉 甫	TWN	86	王士瑞	TWN	134	何易叡	TWN
39	王宥崑	TWN	87	Aung Sann, Myo	MYA	135	陳偉邦	AUS
40	黃議增	TWN	88	江以安	TWN	136	張家富	TWN
41	范姜皓詮	TWN	89	Worrasorn Suwanpanang	THA	137	胡家銘	TWN
42	丁子軒	TWN	90	郭時雨	TWN	138	鄭以樂 A	TWN
43	林義淵	TWN	91	高橋 周平	JPN	139	沈彥宇 A	TWN
44	李士鴻	TWN	92	曾子豪	TWN	140	蔡旻君 A	TWN
45	連驪森	TWN	93	汪聰傑	TWN	141	徐兆維 A	TWN
46	汪德昌	TWN	94	渡邊 龍ノ介	JPN	142	阮益豈 A	TWN
47	林宸駒	TWN	95	黃泊儒	TWN	143	林楷傑 A	TWN
48	林大鈞	TWN	96	李威霖	TWN	144	黃至翊 A	TWN